TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/DS-ST
Ngày 30 tháng 11 năm 2021

V/v tranh chấp Hợp đồng bảo lãnh cho người đi du học, làm việc ở nước ngoài

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hà

Ông Bùi Đức Minh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị Huyền – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc "tranh chấp Hợp đồng bảo lãnh cho người đi du học, làm việc ở nước ngoài".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 69/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2021/QĐST-DS ngày 04/11/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Quốc tế ĐTH (từ đây viết tắt là Công ty ĐTH). Địa chỉ: Số 33, phố Lạc Trung, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị Kim Hường – Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc Hà và bà Lương Thị Hoa - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Đa Phúc, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Phòng 1112, tầng 11, số 33 Mạc Thái Tổ, Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. *(ông Hà và bà Hoa có mặt)*

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị G, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. *(vắng mặt)*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bùi Thị Thúy Q, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. Hiện đã tự ý bỏ học, không có mặt tại nơi đăng ký học tập tại Nhật Bản, không rõ địa chỉ hiện nay *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn trình bày:*

Công ty ĐTH là doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh dịch vụ tư vấn cho du học sinh Việt Nam đi du học ở nước ngoài. Chị Bùi Thị Thúy Q là du học sinh được Công ty ĐTH tư vấn chọn trường học và ngành học, hướng dẫn làm hồ sơ và thủ tục nhập cảnh hợp pháp vào Nhật Bản để du học. Trong quá trình tư vấn, Công ty ĐTH đã mời Luật sư tư vấn, phổ biến cho chị Q và bà Trần Thị G là mẹ đẻ của chị Q biết rõ về quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của du học sinh và Người bảo lãnh cho du học sinh cũng như các quy định yêu cầu bồi thường thiệt hại, phạt vi phạm của Công ty ĐTH khi du học sinh có hành vi bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập tại Nhật Bản. Ngày 07/03/2019, Bên bảo lãnh là bà Trần Thị G, Bên được bảo lãnh là chị Bùi Thị Thúy Q đã tự nguyện, đồng ý ký tên, điểm chỉ vào Hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi học, làm việc tại Nhật Bản.

Công ty ĐTH đã hướng dẫn làm thủ tục xuất cảnh hợp pháp cho chị Q sang Nhật Bản học tập tại Trường Nhật ngữ Sakura Tokai và hiện tại đang học tại Trường trung cấp y tế Wakasa-Nhật Bản kỳ nhập học tháng 4/2019, tuy nhiên ngày 28/5/2021 chị Q đã có hành vi tự ý bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang cư trú, học tập tại Trường trung cấp y tế Wakasa-Nhật Bản. Hành vi này của chị Q đã vi phạm Hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi du học, làm việc tại Nhật Bản và vi phạm các cam kết không bỏ trốn mà chị Q đã ký trước khi xuất cảnh.

Tại khoản 3.2 về Nghĩa vụ của bên B (Bên bảo lãnh) trong Hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi du học, làm việc tại Nhật Bản, bà G và chị Q đã ký ngày 07/03/2019 quy định về trách nhiệm của Bên bảo lãnh (bên B): "Chịu trách nhiệm nộp phạt vi phạm cho bên A toàn bộ những thiệt hại phát sinh khi bên C có 01 trong các hành vi: bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập, làm việc... vi phạm hợp đồng và cam kết đã ký với tổng số tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng VN). Bên B phải chịu trách nhiệm nộp đủ khoản tiền phạt vi phạm này cho bên A trong vòng 10 ngày kể từ ngày có thông báo của bên A... Bên B có nghĩa vụ phải tham gia tố tụng và chịu toàn bộ chi phí liên quan đến việc khởi kiện nếu bên B không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng này".

Tại khoản 2.1 về Quyền của bên A (Bên nhận bảo lãnh) trong Hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi du học, làm việc tại Nhật Bản đã ký ngày 07/3/2019 quy định: "Yêu cầu bên B phải có nghĩa vụ nộp đủ tổng số tiền phạt vi phạm 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng VN) nếu bên C có một trong các hành vi: bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập, làm việc...

Khởi kiện bên B nếu bên B không nộp đủ số tiền phạt vi phạm nêu trên cho Bên A và đề nghị đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết".

Như vậy, ngày 28/5/2021 chị Q đã thực hiện hành vi vi phạm theo các hợp đồng, cam kết, thỏa thuận đã ký trước khi xuất cảnh với Công ty ĐTH. Việc chị Q bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập thể hiện thái độ coi thường pháp luật, vô tổ chức kỷ luật của du học sinh, đã trực tiếp gây thiệt hại về vật chất, uy tín và danh dự đối với Công ty ĐTH và Trường trung cấp y tế Wakasa tại Nhật Bản.

Ngày 04/6/2021, Công ty ĐTH đã gửi Thông báo về việc du học sinh Bùi Thị Thúy Q bỏ trốn cho người bảo lãnh là bà G biết, đồng thời yêu cầu bà G đến Công ty phối hợp giải quyết. Căn cứ quy định tại khoản 3.2 Hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi du học, làm việc tại Nhật Bản đã ký ngày 07/3/2019, bà G có trách nhiệm thực hiện việc nộp phạt vi phạm cho Công ty ĐTH số tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng Việt Nam). Tuy nhiên cho đến nay bà G vẫn không có thiện chí hợp tác, không thực hiện việc nộp phạt vi phạm cho Công ty ĐTH như nội dung Hợp đồng bảo lãnh đã ký ngày 07/3/2019.

Công ty ĐTH khởi kiện đề nghị buộc bà Trần Thị G có trách nhiệm thanh toán cho Công ty ĐTH khoản tiền phạt vi phạm theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi du học, làm việc tại Nhật Bản đã ký ngày 07/3/2019 với tổng số tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng Việt Nam).

** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - bà Trần Thị G, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Bùi Thị Thúy Q vắng mặt và không có quan điểm gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

Tại Biên bản làm việc ngày 05/8/2021, ông Bùi Trọng Tài (chồng của bà G) cung cấp: Ông Tài và bà G đã biết việc Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đang thụ lý, giải quyết vụ án. Tuy nhiên, do bà G đang đi chăm sóc cháu của ông bà ở Hà Nội, đang bị cách ly theo Chỉ thị 16 của Chính phủ nên không thể về Tòa án tỉnh Thái Bình để làm việc được. Ông cam kết sẽ thông báo cho bà G biết việc Tòa án đến làm việc để bà G gửi văn bản trình bày cho Tòa án hoặc đến Tòa án làm việc ngay khi hết thời gian cách ly tại Hà Nội.

** Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình cung cấp:*

Ngày 08/3/2019, địa phương có xác nhận vào Đơn tự nguyện tham gia chương trình du học tại Nhật Bản của chị Bùi Thị Thúy Q, con đẻ của bà Trần Thị G. Còn thủ tục bảo lãnh thế nào địa phương không nắm được cụ thể vì các bên không làm thủ tục bảo lãnh tại địa phương.

Theo gia đình cung cấp thì bà Trần Thị G đang đi chăm sóc cháu ở Hà Nội nhưng khi bà G đi, bà G không báo cáo chính quyền địa phương nên địa phương

không rõ bà G có đang ở Hà Nội hay không, địa chỉ cụ thể thế nào, bao giờ trở về địa phương không nắm được.

Đại diện Tòa án và chính quyền địa phương đã cùng kết hợp nhiều lần đến nhà bà G để tống đạt các văn bản của Tòa án và lấy lời khai của bà G nhưng bà G đều không có ở nhà nên không thực hiện được việc lấy lời khai của bà G, chỉ ghi được lời khai của chồng bà G.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ theo quy định của pháp luật, bị đơn và người có quyền lợi liên quan chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định, không chấp hành các văn bản của Tòa án nên đề nghị giải quyết vắng mặt bị đơn và người có quyền, nghĩa vụ liên quan. Về nội dung, có đủ căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền : Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng bảo lãnh cho người đi du học, làm việc ở nước ngoài, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp tỉnh Thái Bình.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 07/6/2021, Trường Trung cấp Y tế Wakasa có Thông báo về việc du học sinh Bùi Thị Thúy Q vi phạm nội quy trường học với nội dung trong các ngày 28/5/2021, 31/5/2021, 01/6/2021 và 02/6/2021, du học sinh Q không đến lớp, không xin phép nghỉ học, trường đã tìm mọi cách liên lạc với du học sinh Q nhưng không có kết quả. Vì vậy, ngày 19/6/2021 Công ty ĐTH nộp hồ sơ khởi kiện vụ án qua đường bưu điện là vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

[1.3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bà Trần Thị G và chị Bùi Thị Thúy Q đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không rõ lý do, bị đơn không đến Tòa làm việc, không có ý kiến gửi về Tòa án. Như vậy, xác định bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cố tình vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Ngày 07/3/2019, chị Bùi Thị Thúy Q có Đơn tự nguyện tham gia chương trình du học tại Nhật Bản gửi Công ty ĐTH, trong đó có chị Q cam kết tại

mục 3: *"Trong quá trình du học, lưu trú, làm việc tại Nhật Bản, tôi cam kết tuyệt đối chấp hành pháp luật Nhật Bản, tôn trọng phong tục tập quán của Nhật Bản, thực hiện tốt các quy định, chấp hành sự bố trí, sắp xếp điều động của Imaid Alpha Nhật Bản, Trường Nhật ngữ- trường chuyên môn do Imaid Alpha làm đại diện hoặc di Imaid Alpha tiến cử, tổ chức tiếp nhận tôi vào làm việc tại Nhật Bản và đặc biệt không bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập, làm việc hoặc tự ý chuyển trường học khác, chuyển nơi làm việc khác không được sự đồng ý của Imaid Alpha Nhật Bản…"*. Đơn tự nguyện tham gia chương trình du học tại Nhật Bản trên có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; bà Trần Thị G (mẹ đẻ) của chị Q ký vào phần "Ý kiến của Người bảo lãnh cho Du học sinh" trong Đơn này.

[2.2] Cùng ngày 07/3/2019, bà Trần Thị G và Công ty ĐTH ký kết hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi du học, làm việc tại Nhật Bản, Hợp đồng được lập thành văn bản, có người làm chứng, phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngày 07/6/2021, Trường Trung cấp Y tế Wakasa có Thông báo về việc du học sinh Bùi Thị Thúy Q vi phạm nội quy trường học với nội dung chị Q đã vi phạm nội quy của trường, ngoài ra đã có hành vi bỏ học, không về ký túc xá, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập. Trường đã tìm mọi cách liên lạc với du học sinh Q nhưng không có kết quả.

Tại mục 3.2 Điều 3 của Hợp đồng bảo lãnh trên quy định về nghĩa vụ của bên B (Bên bảo lãnh – bà Trần Thị G): *"Chịu trách nhiệm nộp phạt vi phạm cho bên A toàn bộ những thiệt hại phát sinh khi bên C có 01 trong các hành vi: bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập, làm việc hoặc tự ý chuyển trường học khác, chuyển nơi làm việc khác không được sự đồng ý của Công ty Imaid Alpha Nhật Bản, Trường Nhật ngữ - trường chuyên môn do Công ty Imaid Alpha làm đại diện hoặc do Công ty Imaid Alpha tiến cử, tổ chức tiếp nhận bên C vào làm việc tại Nhật Bản, vi phạm hợp đồng và cam kết đã ký với tổng số tiền là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng VN). Bên B phải chịu trách nhiệm nộp đủ khoản tiền phạt vi phạm này cho bên A trong vòng 10 ngày kể từ ngày có thông báo của bên A…"*. Vì vậy, thể hiện việc bà G tự nguyện ký kết Hợp đồng bảo lãnh để cam kết bồi thường cho Công ty ĐTH trong trường hợp chị Bùi Thị Thúy Q bỏ học, bỏ trốn khỏi nơi đang học tập. Hội đồng xét xử xét thấy Hợp đồng bảo lãnh trên là giao dịch dân sự mang tính tự nguyện, thỏa thuận không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật. Việc chị Q tự ý bỏ học là vi phạm các điều khoản của hợp đồng đã ký, vi phạm về trách nhiệm của lưu học sinh được quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế quản lý công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, làm

phát sinh nghĩa vụ dân sự đối với người bảo lãnh. Do đó, bà G phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Công ty ĐTH số tiền 500.000.000 đồng theo Hợp đồng bảo lãnh đã ký ngày 07/3/2019, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty ĐTH được chấp nhận nên bà Trần Thị G phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 275, 276, 280,284,292,293,335, 336, 339, 342,351,355, 429 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 279 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Quốc tế ĐTH. Buộc Bà Trần Thị G, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Quốc tế ĐTH số tiền 500.000.000(*năm trăm triệu*) đồng theo Hợp đồng bảo lãnh cho du học sinh Việt Nam đi du học, làm việc tại Nhật Bản được hai bên ký ngày 07/3/2019.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bà Trần Thị G phải chịu 24.000.000 (*hai mươi tư triệu*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Quốc tế

ĐTH số tiền 5.000.000 (*năm triệu*) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005103 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.

3. Về quyền kháng cáo: Công ty TNHH Giáo dục và Đào tạo Quốc tế ĐTH có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2021. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 01 tháng, thời hạn kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Duy Luân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Luân